CÔNG ĐOÀN ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HỒ CHÍ MINH

**CĐCS ……**

**BÀI DỰ THI**

**Hội thi “Tìm hiểu pháp luật lao động - Năm 2016”**

Họ và tên:…………………………..………………………………………………….......

Đơn vị công tác/ làm việc: …….………………………………………………………….

Điện thoại: …………………………… email:……………………………………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Kết quả điểm 3 phần** | | **Tổng cộng** |
| Trắc nghiệm: |  |  |
| Kiến thức: 10đ |  |
| Tình huống: 10đ |  |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: ………....điểm**

(có 30 câu, trả lời đúng mỗi câu được 01điểm):

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** |
| A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A | A |
| B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B | B |
| C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C | C |
| D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D | D |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** | **29** | **30** |
| A | A | A | A | A | A | A | A |
| B | B | B | B | B | B | B | B |
| C | C | C | C | C | C | C | C |
| D | D | D | D | D | D | D | D |

**II. PHẦN KIẾN THỨC:** (10 điểm)

Thế nào là bảo hiểm xã hội bắt buộc? Thế nào là bảo hiểm xã hội tự nguyện?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**III. PHẦN TÌNH HUỐNG:** (10 điểm)

Anh T và Trường Đại học dân lập M ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn từ ngày 10/11/2012, công việc phải làm là Trợ lý Trưởng Khoa công nghệ thông tin. Tháng 5/2013, theo phản ánh của Trưởng Khoa, Anh T chưa làm tốt công tác tham mưu cho Trưởng Khoa về công tác giảng dạy, về tình hình chính trị nội bộ của khoa. Sau một số lần được Trưởng Khoa nhắc nhở nhưng Anh T vẫn để xảy ra tình trạng nói trên, tháng 7/2013, Hiệu trưởng nhà trường đã căn cứ vào kết quả họp Hội đồng kỷ luật nhà trường để ký quyết định kỷ luật Anh T với hình thức là cảnh cáo. Vậy, hình thức xử lý kỷ luật áp dụng đối với Anh T có đúng quy định pháp luật không? Tại sao?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**BỘ ĐỀ THI    
"TÌM HIỂU BỘ LUẬT LAO ĐỘNG NĂM 2016 "**    
(Ban hành kèm theo Công văn số: 128/CĐ-ĐHQG ký ngày 14/9/2016 )

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM** (có 30 câu, trả lời đúng mỗi câu được 01 điểm)

**Câu 1. Theo quy định pháp luật lao động, độ tuổi có khả năng giao kết hợp đồng lao đồng?**

A. Là người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên.

B. Là người lao động từ đủ 16 tuổi trở lên.

C. Là người lao động từ đủ 18 tuổi trở lên.

D.Là người lao động từ đủ 20 tuổi trở lên.

**Câu 02. Quyền làm việc của người lao động được quy định như thế nào trong Bộ luật Lao động 2012?**

A. Người lao động được làm việc cho bất kỳ người sử dụng lao động nào và ở bất kỳ nơi nào mà pháp luật không cấm.

B. Người lao động được quyền làm việc cho bất kỳ người sử dụng lao động nào và ở bất kỳ nơi nào theo hợp đồng lao động.

C. Người lao động chỉ được làm việc theo hợp đồng lao động ở bất kỳ nơi nào mà pháp luật không cấm.

D. Cả A, B và C đều sai.

**Câu 03. Khái niệm Hợp đồng lao động?**

A. Hợp đồng lao động là sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả công, điều kiện làm việc, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động.

B. Hợp đồng lao động là thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về công việc có trả lương, điều kiện làm việc nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động.

C. Hợp đồng lao động là sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về tất cả những việc làm có trả lương theo quy định của pháp luật.

D. Cả A, B và C đều sai.

**Câu 04. Người lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật phải có nghĩa vụ nào sau đây?**

A. Không được trợ cấp thôi việc và phải bồi thường cho người sử dụng lao động nửa tháng tiền lương theo hợp đồng lao động.

B. Phải hoàn trả chi phí đào tạo cho người sử dụng lao động theo quy định tại Điều 62 của Bộ Luật Lao động.

C. Nếu vi phạm quy định về thời hạn báo trước thì phải bồi thường cho người sử dụng lao động một khoản tiền lương tương ứng với tiền lương của người lao động trong những ngày không báo trước.

D. Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 05. Những hành vi nào mà người sử dụng lao động không được làm khi giao kết hợp đồng lao động?**

A. Giữ bản chính giấy tờ tùy thân, văn bằng, chứng chỉ của người lao động.

B. Yêu cầu người lao động phải thực hiện biện pháp bảo đảm bằng tiền.

C. Bảo đảm bằng tài sản khác cho việc thực hiện hợp đồng lao động.

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 6. Người sử dụng lao động có quyền giao kết hợp đồng lao động theo mùa vụ dưới 12 tháng làm những công việc có tính chất thường xuyên từ 12 tháng trở lên?**

A. Được giao kết hợp đồng theo mùa vụ từ 01 tháng đến dưới 12 tháng làm những công việc thường xuyên ổn định.

B. Chỉ được giao kết hợp đồng lao động theo mùa vụ từ 03 tháng đến dưới 06 tháng làm những công việc việc thường xuyên ổn định.

C. Không được giao kết hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn dưới 12 tháng để làm những công việc có tính chất thường xuyên từ 12 tháng trở lên, trừ trường hợp phải tạm thời thay thế người lao động đi làm nghĩa vụ quân sự, nghỉ theo chế độ thai sản, ốm đau, tai nạn lao động hoặc nghỉ việc có tính chất tạm thời khác.

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 07. Khái niệm Phụ lục hợp đồng ?**

A. Phụ lục hợp đồng lao động là một bộ phận của hợp đồng lao động và có hiệu lực như hợp đồng lao động.

B.Phụ lục hợp đồng lao động được xem là bản sao hợp đồng lao động.

C.Phụ lục hợp đồng xem là bản Hợp đồng lao động lần thứ hai.

D. Cả A,B và C đều sai.

**Câu 08. Tiền lương là gì?**

A. Tiền lương là khoản tiền mà người sử dụng lao động trả cho người lao động để thực hiện công việc theo thỏa thuận.

B.Tiền lương bao gồm mức lương theo công việc hoặc chức danh, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác.

C. Tiền lương trả cho người lao động căn cứ vào năng suất lao động và chất lượng công việc.

D. Cả A và B, C đúng.

**Câu 09. Người lao động làm việc trong khoảng thời gian nào sau đây thì được coi là làm việc vào ban đêm?**

A. Từ 22 giờ đến 06 giờ sáng ngày hôm sau.

B. Từ 22 giờ đến 06 giờ, từ Đà Nẵng trở vào các tỉnh phía Nam.

C. Từ 21 giờ đến 05 giờ, từ Thừa Thiên- Huế trở ra các tỉnh phía Bắc.

D. Từ 20 giờ đến 04 giờ, từ Thừa Thiên- Huế trở ra các tỉnh phía Bắc.

**Câu 10. Thời giờ nghỉ ngơi của lao động nữ nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi quy định thế nào?**

A. Mỗi ngày 60 phút trong thời gian làm việc để cho con bú, vắt, trữ sữa, nghỉ ngơi.

B. Thời gian nghỉ vẫn được hưởng đủ tiền lương theo hợp đồng lao động.

C. Cả A, B đều đúng.

D. Cả A, B đều sai.

**Câu 11. Tiền lương trả cho người lao động căn cứ theo quy định nào?**

A. Tiền lương trả cho người lao động theo mức lương tối thiểu vùng.

B. Tiền lương trả cho người lao động căn cứ vào năng suất lao động và chất lượng công việc.

C. Tiền lương trả cho người lao động căn cứ lương tối thiểu chung nhân với hệ số.

D. Tiền lương trả cho người lao động căn cứ theo mức lương cơ sở.

**Câu 12. Mức lương tối thiểu là gì?**

A. Mức lương tối thiểu là mức thấp nhất trả cho người lao động làm công việc giản đơn nhất, trong điều kiện lao động bình thường và phải bảo đảm nhu cầu sống tối thiểu của người lao động và gia đình họ.

B. Mức lương tối thiểu được xác định theo tháng, ngày, giờ và được xác lập theo vùng, ngành.

C. Mức lương tối thiểu là mức lương thấp nhất trả cho lao động đã qua đào tạo.

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 13. Khi người lao động thôi việc, người sử dụng lao động có trách nhiệm gì để giải quyết quyền lợi cho người lao động?**

A. Người sử dụng lao động có trách nhiệm hoàn thành thủ tục xác nhận và trả lại sổ bảo hiểm xã hội và những giấy tờ khác mà người sử dụng lao động đã giữ lại của người lao động.

B. Phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trả trợ cấp bảo hiểm xã hội cho người lao động.

C. Cả A, B đều đúng.

D. Cả A, B đều sai.

**Câu 14. Thời gian nào dưới đây được tính là thời gian ốm đau theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội?**

A. Tính theo ngày làm việc và ngày nghỉ lễ tết.

B. Tính theo ngày làm việc không kể ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hằng tuần.

C. Tính theo ngày làm việc và ngày nghỉ hằng năm.

D. Tính theo ngày làm việc và ngày nghỉ hằng tuần.

**Câu 15. Trường hợp nào dưới đây người lao động được hưởng chế độ bệnh nghề nghiệp**

A. Bị bệnh thuộc danh mục bệnh nghề nghiệp do Bộ Y tế và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành khi làm việc trong môi trường hoặc nghề có yếu tố độc hại.

B. Suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên do bị bệnh quy định tại danh mục bệnh nghề nghiệp do Bộ Y tế và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành.

C. Cả A, B, C đều đúng.

D. Cả A, B, C đều sai.

**Câu 16. Mức phạt tiền nào dưới đây đối với người sử dụng lao động có hành vi: Yêu cầu người lao động thử việc quá 01 lần; Thủ việc quá thời gian quy định; trả lương cho người lao động trong thời gian thử việc thấp hơn 85% mức lương của công việc đó?**

A. Phạt tiền từ 1.500.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

B. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng.

C. Phạt tiền từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

D. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

**Câu 17. Thời hạn của giấy phép lao động quy định như thế nào trong Bộ Luật Lao động?**

A. Thời hạn của giấy phép lao động tối đa là 02 năm.

B. Thời hạn của giấy phép lao động tối thiểu là 03 năm.

C. Thời hạn của giấy phép lao động tối đa là 04 năm.

D. Thời hạn của giấy phép lao động tối đa là 05 năm.

**Câu 18. Người lao động có đóng bảo hiểm thất nghiệp khi bị thôi việc, nghỉ việc, mất việc được hưởng các chế độ gì?**

A. Trợ cấp thất nghiệp.

B. Hỗ trợ học nghề, hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm.

C. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động.

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 19. Các trường hợp nào dưới đây chấm dứt hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp?**

A. Người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc trái pháp luật.

B. Hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng.

C. Cả A, B đều đúng.

D. Cả A, B đều sai.

**Câu 20. Thời điểm hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp được quy định như thế nào?**

A. Thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp được tính từ ngày thứ 15, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

B. Thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp được tính từ ngày thứ 16, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

C. Thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp được tính từ ngày thứ 20, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

D. Thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp được tính từ ngày thứ 30, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

**Câu 21. Các trường hợp nào dưới đây được coi là chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp?**

A. Hết thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp; Tìm được việc làm.

B. Thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; Hưởng lương hưu hằng tháng.

C. Sau 02 lần từ chối nhận việc làm do trung tâm dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp giới thiệu mà không có lý do chính đáng.

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 22. Thời hiệu xử lý kỷ luật lao động được quy định như thế nào?**

A. Thời hiệu để xử lý vi phạm kỷ luật lao động tối đa là ba tháng, kể từ ngày xảy ra vi phạm, trường hợp đặc biệt cũng không được quá sáu tháng.

B. Thời hiệu xử lý kỷ luật lao động tối đa là 06 tháng, kể từ ngày xảy ra hành vi vi phạm; trường hợp hành vi vi phạm liên quan trực tiếp đến tài chính, tài sản, tiết lộ bí mật công nghệ, bí mật kinh doanh của người sử dụng lao động thì thời hiệu xử lý kỷ luật lao động tối đa là 12 tháng.

C. Thời hiệu để xử lý vi phạm kỷ luật lao động tối đa là 90 ngày, kể từ ngày xảy ra vi phạm, trường hợp đặc biệt cũng không được quá 180 ngày.

D. Thời hiệu xử lý kỷ luật lao động tối đa là 12 tháng, kể từ ngày xảy ra hành vi vi phạm; trường hợp hành vi vi phạm liên quan trực tiếp đến tài chính, tài sản, tiết lộ bí mật công nghệ, bí mật kinh doanh của người sử dụng lao động thì thời hiệu xử lý kỷ luật lao động tối đa là 24 tháng.

**Câu 23. Người sử dụng lao động được áp dụng hình thức xử lý kỷ luật sa thải trong những trường hợp nào?**

A. Người lao động có hành vi trộm cắp, tham ô, đánh bạc, cố ý gây thương tích, sử dụng ma tuý trong phạm vi nơi làm việc, tiết lộ bí mật kinh doanh, bí mật công nghệ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của người sử dụng lao động, có hành vi gây thiệt hại nghiêm trọng hoặc đe doạ gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về tài sản, lợi ích của người sử dụng lao động.

B. Người lao động bị xử lý kỷ luật kéo dài thời hạn nâng lương mà tái phạm trong thời gian chưa xóa kỷ luật hoặc bị xử lý kỷ luật cách chức mà tái phạm.

C. Người lao động tự ý bỏ việc 05 ngày cộng dồn trong 01 tháng hoặc 20 ngày cộng dồn trong 01 năm mà không có lý do chính đáng.

D. Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 24. Mức phạt tiền nào dưới đây khi người sử dụng lao động bố trí người lao động làm việc ở địa điểm khác với địa điểm làm việc đã thỏa thuận trong hợp đồng lao động, trừ trường hợp quy định tại Điều 31 của Bộ luật Lao động; không nhận lại người lao động trở lại làm việc sau khi hết thời hạn tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, trừ trường hợp người sử dụng lao động và người lao động có thỏa thuận khác; chuyển người lao động làm công việc khác so với hợp đồng lao động không đúng lý do, thời hạn hoặc không có văn bản đồng ý của người lao động theo quy định của Pháp luật?**

A. Mức phạt từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

B. Mức phạt từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

C. Mức phạt từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng.

D. Phạt từ 9.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

**Câu 25. Tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm thất nghiệp**

A. Người lao động đóng bảo hiểm thất nghiệp theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp là tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thực hiện theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

B. Trường hợp mức tiền lương đóng bảo hiểm thất nghiệp cao hơn hai mươi tháng lương tối thiểu vùng thì mức tiền lương đóng bảo hiểm thất nghiệp bằng hai mươi tháng lương tối thiểu vùng theo quy định của Bộ Luật lao động tại thời điểm đóng bảo hiểm thất nghiệp.

C. Cả A, B đều đúng.

D. Cả A, B đều sai.

**Câu 26. Các thông tin dưới đây thuộc nghĩa vụ của người sử dụng lao động cung cấp trước khi tiến hành giao kết hợp đồng lao động?**

A. Cung cấp địa điểm làm việc, điều kiện làm việc.

B. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi.

C. Tiền lương, hình thức trả lương.

D. Cả A, B, C đều đúng.

**Câu 27. Loại hợp đồng nào dưới đây không áp dụng thời gian thử việc ?**

A.Hợp đồng lao động có xác định thời hạn.

B. Hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

C. Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động mùa vụ thì không phải thử việc.

D. Hợp đồng lao động không trọn thời gian.

**Câu 28. Trong thời gian thử việc người lao động được trả lương như thế nào?**

A.Mức lương cơ bản.

B. Mức lương do hai bên thỏa thuận.

C. Do hai bên thỏa thuận nhưng ít nhất phải bằng 85% mức lương của công việc đó.

D. Ít nhất 75% mức lương của công việc đó.

**Câu 29. Thời gian nào dưới đây được tính là thời gian hưởng chế độ ốm đau theo quy định Luật Bảo hiểm xã hội?**

A. Tính theo ngày làm việc và ngày nghỉ lễ tết.

B. Tính theo ngày làm việc không kể ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hằng tuần.

C. Tính theo ngày làm việc và ngày nghỉ hằng năm.

D. Tính theo ngày làm việc và ngày nghỉ hằng tuần.

**Câu 30. Doanh nghiệp thành lập tổ chức Công đoàn có bao nhiêu đoàn viên trở lên?**

A. Doanh nghiệp có từ 05 đoàn viên trở lên.

B. Doanh nghiệp có từ 07 đoàn viên trở lên.

C. Doanh nghiệp có từ 10 đoàn viên trở lên.

D. Doanh nghiệp có từ 12 đoàn viên trở lên.

**II. PHẦN KIẾN THỨC:** (10 điểm)

Thế nào là bảo hiểm xã hội bắt buộc? Thế nào là bảo hiểm xã hội tự nguyện?

**III. PHẦN TÌNH HUỐNG:** (10 điểm)

Anh T và Trường Đại học dân lập M ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn tử ngày 10/11/2012, công việc phải làm là Trợ lý Trưởng Khoa công nghệ thông tin. Tháng 5/2013, theo phản ánh của Trưởng Khoa, Anh T chưa làm tốt công tác tham mưu cho Trưởng Khoa về công tác giảng dạy, về tình hình chính trị nội bộ của khoa. Sau một số lần được Trưởng Khoa nhắc nhở nhưng Anh T vẫn để xảy ra tình trạng nói trên, tháng 7/2013, Hiệu trưởng nhà trường đã căn cứ vào kết quả họp Hội đồng kỷ luật nhà trường để ký quyết định kỷ luật Anh T với hình thức là cảnh cáo. Vậy, hình thức xử lý kỷ luật áp dụng đối với Anh T có đúng quy định pháp luật không? Tại sao?